

Đặc tả cấu trúc thông tin mẫu Bệnh án Nhi khoa

Một số kiểu dữ liệu object:

1. DauSinhTon

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU
1	Mach	Mạch	Số nguyên	4
2	NhietDo	Nhiệt độ	Số nguyên	4
3	HuyetAp	Huyết áp	Chuỗi	20
4	NhipTho	Nhịp thở	Số nguyên	4
5	CanNang	Cân nặng (kg)	Số thực	4
6	ChieuCao	Chiều cao (cm)	Số nguyên	4
7	BMI	BMI	Số thực	4
8	NgayThucHien	Ngày thực hiện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm
9	MaDieuDuong	Mã điều dưỡng	Chuỗi	25
10	TenDieuDuong	Tên điều dưỡng	Chuỗi	250
11	VongBung	Vòng bụng	Số nguyên	4
12	VongNguc	Vòng ngực	Số nguyên	4
13	VongDau	Vòng đầu	Số nguyên	4
14	SPO2	SPO2	Số nguyên	4
15	ChieuDaiKhiSinh	Chiều dài khi sinh	Số nguyên	4
16	NhipTim	Nhịp tim	Số nguyên	4

2. LichSuChuyenKhoa

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	KIỂU DỮ LIỆU	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU
1	TenKhoa	Tên khoa	Chuỗi	250
2	MaKhoa	Mã khoa	Chuỗi	25
3	SoNgayDieuTriKhoa	Số ngày điều trị tại khoa	Số nguyên	3
4	NgayChuyenKhoa	Ngày chuyển khoa	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm
5	NgayGioKetThuc	Ngày giờ kết thúc	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm
6	MaICD	Mã ICD	Chuỗi	10
7	TenICD	Tên ICD	Chuỗi	250

3. HoSo

STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	KIỂU DỮ LIỆU	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU
1	XQuang	Hồ sơ chụp X-quang	Số nguyên	3
2	CTScanner	Hồ sơ chụp CT-Scanner	Số nguyên	3
3	SieuAm	Hồ sơ siêu âm	Số nguyên	3
4	XetNghiem	Hồ sơ xét nghiệm	Số nguyên	3
5	Khac	Các loại hồ sơ khác	Số nguyên	3
6	Khac_MoTa	Mô tả các hồ sơ khác	Chuỗi	500
7	ToanBoHoSo	Toàn bộ hồ sơ	Số nguyên	5

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Định danh	1.1	MaQuanLy	Mã quản lý: mã duy nhất trong 1 đợt khám chữa bệnh (kcb), không trùng giữa các đợt kcb khác nhau	Số nguyên	25	
I	Định danh	1.2	MA_LK	Mã liên kết	Chuỗi	25	
I	Định danh	1.3	IDMauPhieu	ID mẫu phiếu	Số nguyên	5	
I	Định danh	1.4	TenMauPhieu	Tên mẫu phiếu	Chuỗi	250	
III	Hành chính	2.1	MaYTe	Mã y tế	Chuỗi	25	
III	Hành chính	2.2	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
III	Hành chính	2.3	HoVaTenBenhNhan	Họ tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
III	Hành chính	2.4	NgaySinh	Ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
III	Hành chính	2.5	Tuoi	Tuổi	Số nguyên	4	
III	Hành chính	2.6	GioiTinh	Giới tính của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Nam, 2 – Nữ, 3 – Không biết, 4 – Chưa xác định.	Số nguyên	1	Theo BHYT
III	Hành chính	2.7	TenNgheNghiep	Tên nghề nghiệp	Chuỗi	250	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm

							2020 của Thủ tướng
III	Hành chính	2.8	MaNgheNghiep	Mã nghề nghiệp	Chuỗi	4	Quyết định 34/2020/QĐ-TT, ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng
III	Hành chính	2.9	TenDanToc	Tên dân tộc	Chuỗi	250	
III	Hành chính	2.1	MaDanToc	Mã dân tộc	Chuỗi	4	
III	Hành chính	2.11	TenNgoaiKieu	Tên ngoại kiều	Chuỗi	250	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
III	Hành chính	2.12	MaNgoaiKieu	Mã ngoại kiều	Chuỗi	4	Thông tư 07/2016/TT-BCA, ngày 01/02/2016 của Bộ Công an: phụ lục 2
III	Hành chính	2.13	SoNha	Số nhà	Chuỗi	500	Theo tổng cục thống kê
III	Hành chính	2.14	ThonPho	Thôn phố	Chuỗi	500	Theo tổng cục thống kê
III	Hành chính	2.15	TenPhuongXa	Tên xã phường	Chuỗi	250	Theo tổng cục

							thống kê
III	Hành chính	2.16	MaPhuongXa	Mã xã phường	Chuỗi	10	Theo tổng cục thống kê
III	Hành chính	2.17	TenTinhThanh	Tên tỉnh thành	Chuỗi	250	Theo tổng cục thống kê
III	Hành chính	2.18	MaTinhThanh	Mã tỉnh thành	Chuỗi	2	Theo tổng cục thống kê
III	Hành chính	2.19	DoiTuong	Đối tượng của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – BHYT, 2 – Thu phí, 3 – Miễn phí, 4 – Khác.	Số nguyên	1	Quyết định 824/QĐ-BYT, ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y Tế: phụ lục 2
III	Hành chính	2.2	SoTheBHYT	Số thẻ BHYT	Chuỗi	25	Theo BHYT
III	Hành chính	2.21	TheCoGiaTriTuNgay	Thẻ có giá trị từ ngày	Ngày	YYYY/MM/DD	Theo BHYT
III	Hành chính	2.22	HoTenDiaChiNguoiNha	Họ tên địa chỉ người nhà	Chuỗi	250	
III	Hành chính	2.23	SoDienThoaiNguoiNha	Số điện thoại người nhà	Chuỗi	15	
III	Hành chính	2.24	SoDienThoaiLienLac	Số điện thoại liên lạc	Chuỗi	15	
III	Hành chính	2.25	HoTenBo	Họ tên của bố	Chuỗi	250	
III	Hành chính	2.26	TrinhDoVanHoaBo	Trình độ văn hóa của bố	Chuỗi	2048	
III	Hành chính	2.27	NgheNghiepBo	Nghề nghiệp của bố	Chuỗi	2048	
III	Hành chính	2.28	HoTenMe	Họ tên của mẹ	Chuỗi	250	

III	Hành chính	2.29	TrinhDoVanHoaMe	Trình độ văn hóa của mẹ	Chuỗi	2048	
III	Hành chính	2.3	NgheNghiepMe	Nghề nghiệp của mẹ	Chuỗi	2048	
III	Hành chính	2.31	NhomMau	Nhóm máu	Chuỗi	3	
III	Hành chính	2.32	RH	Rh	Chuỗi	3	
III	Quản lý người bệnh	3.1	MaKhoaLamBenhAn	Mã khoa làm bệnh án	Chuỗi	25	
III	Quản lý người bệnh	3.2	TenKhoaLamBenhAn	Tên khoa làm bệnh án	Chuỗi	250	
III	Quản lý người bệnh	3.3	Buong	Buồng phòng	Chuỗi	50	
III	Quản lý người bệnh	3.4	Giuong	Giường	Chuỗi	50	
III	Quản lý người bệnh	3.5	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
III	Quản lý người bệnh	3.6	TrucTiepVao	Trực tiếp vào khoa nào của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Cấp cứu, 2 – Khoa khám bệnh, 3 – Khoa điều trị	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA
III	Quản lý người bệnh	3.7	NoiGioiThieu	Nơi giới thiệu bệnh nhân đến cơ sở y tế. Giá trị enum gồm: 1 – Cơ quan y tế, 2 – Tự đến,	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA

				3 – Khác.			
III	Quản lý người bệnh	3.8	VaoVienDoBenhNayLanThu May	Người bệnh đến viện lần thứ mấy do mắc bệnh này	Số nguyên	3	
III	Quản lý người bệnh	3.9	DanhSachCacLanChuyenKhoa	Danh sách các lần chuyển khoa (không tính các lần chuyển của 3 khoa đầu tiên, chỉ tính từ khoa thứ 4)	List<LichSuChuyenKhoa>		
III	Quản lý người bệnh	3.1	TenVienChuyenBenhNhanDen	Bệnh viện tuyến sau, để nhận bệnh nhân từ bệnh viện đang điều trị	Chuỗi	250	Theo BHYT
III	Quản lý người bệnh	3.11	MaVienChuyenBenhNhanDen	Mã bệnh viện tuyến sau, để nhận bệnh nhân từ bệnh viện đang điều trị	Chuỗi	25	Theo BHYT
III	Quản lý người bệnh	3.12	MaCoSoKhamChuaBenh	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	Theo BHYT
III	Quản lý người bệnh	3.13	TenCoSoKhamChuaBenh	Tên cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	250	Theo BHYT
III	Quản lý người bệnh	3.14	SoNhapVien	Số nhập viện	Chuỗi	50	
III	Quản lý người bệnh	3.15	TenKhoaVao	Tên khoa vào viện điều trị đầu tiên của bệnh nhân	Chuỗi	250	
III	Quản lý người bệnh	3.16	NgayVaoKhoa	Ngày vào khoa của khoa vào viện đầu tiên của bệnh nhân	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
III	Quản lý người bệnh	3.17	SoNgayDieuTriTaiKhoa	Số ngày điều của khoa vào viện đầu tiên của bệnh nhân	Số nguyên	3	
III	Quản lý	3.18	TenKhoaChuyen1	Tên khoa thứ 1 bệnh nhân được	Chuỗi	250	Quyết định

	người bệnh			chuyển đến			5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.19	NgayChuyenKhoa1	Ngày khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.2	SoNgayDieuTriKhoa1	Số ngày điều trị khoa thứ 1 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.21	TenKhoaChuyen2	Tên khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.22	NgayChuyenKhoa2	Ngày khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5

III	Quản lý người bệnh	3.23	SoNgayDieuTriKhoa2	Số ngày điều trị khoa thứ 2 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.24	TenKhoaChuyen3	Tên khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Chuỗi	250	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.25	NgayChuyenKhoa3	Ngày khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.26	SoNgayDieuTriKhoa3	Số ngày điều trị khoa thứ 3 bệnh nhân được chuyển đến	Số nguyên	3	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
III	Quản lý người bệnh	3.27	ChuyenVien	Tuyển chuyên viên của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Tuyển trên, 2 – Tuyển dưới,	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA

				3 – Khác			
III	Quản lý người bệnh	3.28	NgayRaVien	Ngày ra viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
III	Quản lý người bệnh	3.29	TinhTrangRaVien	Tình trạng ra viện của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Ra viện, 2 – Xin về, 3 – Bỏ về, 4 – Hẹn khám, 5 – Chuyển viện, 6 – Đưa về, 7 – Chuyển viện theo yêu cầu	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA
III	Quản lý người bệnh	3.3	TongSoNgayDieuTri	Tổng số ngày điều trị	Số nguyên	3	
III	Quản lý người bệnh	3.31	SoLuuTru	Số lưu trữ	Chuỗi	50	
IV	Chẩn đoán	4.1	ChanDoan_NoiChuyenDen	Chẩn đoán nơi chuyển đến	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.2	MaICD_NoiChuyenDen	Mã ICD10 chẩn đoán nơi chuyển đến	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28

							tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.3	ChanDoan_KKB_CapCuu	Chẩn đoán khoa khám bệnh, khoa cấp cứu	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.4	MaICD_KKB_CapCuu	Mã ICD10 chẩn đoán khoa khám bệnh, khoa cấp cứu	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.5	ChanDoan_KhiVaoKhoaDieuTri	Chẩn đoán vào khoa điều trị	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.6	MaICD_KhiVaoKhoaDieuTri	Mã ICD10 chẩn đoán vào khoa điều trị	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.7	BenhChinh_RaVien	Chẩn đoán ra viện bệnh chính	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-

							BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.8	MaICD_BenhChinh_RaVien	Mã ICD10 chẩn đoán ra viện bệnh chính	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.9	BenhKemTheo_RaVien	Chẩn đoán ra viện bệnh kèm theo	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.1	MaICD_BenhKemTheo_RaVien	Mã ICD10 chẩn đoán ra viện bệnh kèm theo	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
IV	Chẩn đoán	4.11	ThuThuat	Có thủ thuật không?	Kiểu true/false		
IV	Chẩn đoán	4.12	PhauThuat	Có phẫu thuật không?	Kiểu true/false		
IV	Chẩn đoán	4.13	TaiBien	Có tai biến không?	Kiểu true/false		
IV	Chẩn đoán	4.14	BienChung	Có biến chứng không?	Kiểu true/false		
V	Tình trạng ra viện	5.1	KetQuaDieuTri	Kết quả điều trị của người bệnh.	Số nguyên	1	Theo mẫu

				Giá trị enum gồm: 1 – Khỏi, 2 – Giảm đỡ, 3 – Không thay đổi, 4 – Nặng hơn, 5 – Tử vong.			HSBA
V	Tình trạng ra viện	5.2	GiaiPhauBenh	Kết quả giải phẫu bệnh của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Lành tính, 2 – Nghi ngờ, 3 – Ác tính.	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA
V	Tình trạng ra viện	5.3	NgayTuVong	Ngày tử vong	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
V	Tình trạng ra viện	5.4	NguyenNhanChinhTuVong	Nguyên nhân chính tử vong	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
V	Tình trạng ra viện	5.5	MaICD_NguyenNhanChinhTuVong	Mã ICD Nguyên nhân chính tử vong	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế

V	Tình trạng ra viện	5.6	KhamNghiemTuThi	Khám nghiệm tử thi	Kiểu true/false	22	
V	Tình trạng ra viện	5.7	ChanDoanGiaiPhauTuThi	Chẩn đoán giải phẫu tử thi	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
V	Tình trạng ra viện	5.8	MaICD_ChanDoanGiaiPhauTuThi	Mã ICD chẩn đoán giải phẫu tử thi	Chuỗi	10	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
V	Tình trạng ra viện	5.9	MaGiamDocBenhVien	Mã giám đốc bệnh viện	Chuỗi	25	
V	Tình trạng ra viện	5.1	TenGiamDocBenhVien	Tên giám đốc bệnh viện	Chuỗi	250	
V	Tình trạng ra viện	5.11	MaTruongKhoa	Mã trưởng khoa điều trị	Chuỗi	25	
V	Tình trạng ra viện	5.12	TenTruongKhoa	Tên trưởng khoa điều trị	Chuỗi	250	
V	Tình trạng ra viện	5.13	LyDoTuVong	Lý do tử vong của người bệnh. Giá trị enum gồm: 1 – Do bệnh, 2 – Do tai biến điều trị,	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA

				3 – Khác.			
V	Tình trạng ra viện	5.14	ThoiGianTuVong	Thời gian tử vong của người bệnh tính từ thời điểm vào viện. Giá trị enum gồm: 1 – Trong 24 giờ vào viện, 2 – Sau 24 giờ vào viện và trong 48 giờ vào viện, 3 – Trong 72 giờ vào viện và sau 48 giờ vào viện	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA
VI	Bệnh án	6.1	LyDoVaoVien	Lý do vào viện	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.2	VaoVienNgayThuMayCuaBenh	Thời gian vào viện là ngày thứ mấy của bệnh	Số nguyên	3	
VI	Bệnh án	6.3	QuaTrinhBenhLy	Quá trình bệnh lý	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.4	TienSuBenhBanThan	Tiền sử bệnh bản thân	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.5	TienSuBenhGiaDinh	Tiền sử bệnh gia đình	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.6	DauSinhTon	Dấu sinh tồn	DauSinhTon		
VI	Bệnh án	6.7	ConThuMay	Con thứ mấy	Số nguyên	2	
VI	Bệnh án	6.8	Para_SinhDuThang	Chỉ số para sinh đủ tháng	Chuỗi	2	
VI	Bệnh án	6.9	Para_SinhThieuThang	Chỉ số para sinh thiếu tháng, sinh non	Chuỗi	2	

VI	Bệnh án	6.1	Para_SayThai	Chỉ số para sẩy thai	Chuỗi	2	
VI	Bệnh án	6.11	Para_ThaiConSong	Chỉ số para thai còn sống	Chuỗi	2	
VI	Bệnh án	6.12	TinhTrangKhiSinh	Tình trạng khi sinh: 1.Đẻ thường, 2.Forceps, 3.Giác hút, 4.Đẻ phẫu thuật, 5.Đẻ chỉ huy, 6.Khác	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA
VI	Bệnh án	6.13	CanNangLucSinh	Cân nặng lúc sinh (gr)	Số nguyên	4	
VI	Bệnh án	6.14	DiTatBamSinh	Dị tật bẩm sinh	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.15	MoTaDiTatBamSinh	Mô tả dị tật bẩm sinh	Chuỗi	150	
VI	Bệnh án	6.16	PhatTrienTinhThan	Phát triển về tinh thần	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.17	PhatTrienVanDong	Phát triển về vận động	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.18	CacBenhLyKhac	Các bệnh lý khác	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.19	NuoiDuong	Nuôi dưỡng: 1.Sữa mẹ, 2.Nuôi nhân tạo, 3.Hỗn hợp	Số nguyên	1	Theo mẫu HSBA
VI	Bệnh án	6.2	CaiSuaThang	Cai sữa tháng	Số nguyên	2	
VI	Bệnh án	6.21	ChamSoc	Chăm sóc:	Số nguyên	1	Theo mẫu

				1.Tại vườn trẻ, 2.Tại nhà			HSBA
VI	Bệnh án	6.22	Lao	Đã tiêm chủng lao	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.23	BaiLiet	Đã tiêm chủng bại liệt	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.24	Soi	Đã tiêm chủng sởi	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.25	HoGa	Đã tiêm chủng ho gà	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.26	UonVan	Đã tiêm chủng uốn ván	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.27	BachHau	Đã tiêm chủng bạch hầu	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.28	TiemChungKhac	Đã tiêm chủng khác	Kiểu true/false		
VI	Bệnh án	6.29	BenhKhacDuocTiemChung	Bệnh khác đã được tiêm chủng	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.3	ChieuCao	Chiều cao	Số nguyên	4	
VI	Bệnh án	6.31	VongNguc	Vòng ngực	Số nguyên	4	
VI	Bệnh án	6.32	VongDau	Vòng đầu	Số nguyên	4	
VI	Bệnh án	6.33	ToanThan	Khám toàn thân	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.34	TuanHoan	Khám hệ tuần hoàn	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.35	HoHap	Khám hệ hô hấp	Chuỗi	2048	Quyết định

							2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.36	TieuHoa	Khám hệ tiêu hóa	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.37	ThanTietNieuSinhDuc	Khám thận - tiết niệu - sinh dục	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.38	ThanKinh	Khám hệ thần kinh	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.39	CoXuongKhop	Khám cơ xương khớp	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.4	TaiMuiHong	Khám tai mũi họng	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT,ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT

VI	Bệnh án	6.41	RangHamMat	Khám răng hàm mặt	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.42	Mat	Khám mắt	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.43	DinhDuong	Tình trạng dinh dưỡng	Chuỗi	2048	Quyết định 2493/QĐ-BYT, ngày 04 tháng 8 năm 2025 của BYT
VI	Bệnh án	6.44	KhamKhac	Bệnh lý khác	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
VI	Bệnh án	6.45	CacXetNghiemCanLamSangCanLam	Các xét nghiệm cận lâm sàng cần làm	Chuỗi	4000	Quyết định 1227/QĐ-BYT, ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y Tế
VI	Bệnh án	6.46	TomTatBenhAn	Tóm tắt bệnh án	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.47	BenhChinh	Bệnh chính	Chuỗi	2048	Quyết định

							4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
VI	Bệnh án	6.48	BenhKemTheo	Bệnh kèm theo	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
VI	Bệnh án	6.49	PhanBiet	Chẩn đoán phân biệt	Chuỗi	2048	Quyết định 4469/QĐ-BYT, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y Tế
VI	Bệnh án	6.5	TienLuong	Tiên lượng	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.51	HuongDieuTri	Hướng điều trị	Chuỗi	2048	
VI	Bệnh án	6.52	MaBacSiLamBenhAn	Mã bác sĩ làm bệnh án	Chuỗi	25	
VI	Bệnh án	6.53	TenBacSiLamBenhAn	Tên bác sĩ làm bệnh án	Chuỗi	250	
VII	Tổng kết	7.1	QuaTrinhBenhLyVaDienBienLamSang	Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng	Chuỗi	2048	
VII	Tổng kết	7.2	TomTatKetQuaXetNghiem	Tóm tắt kết quả xét nghiệm cận lâm sàng có giá trị chẩn đoán	Chuỗi	2048	
VII	Tổng kết	7.3	PhuongPhapDieuTri	Phương pháp điều trị	Chuỗi	2048	

VII	Tổng kết	7.4	TinhTrangNguoiBenhRaVien	Tình trạng người bệnh ra viện	Chuỗi	2048	
VII	Tổng kết	7.5	HuongDieuTriVaCacCheDoTi epTheo	Hướng điều trị và các chế độ tiếp theo	Chuỗi	2048	
VII	Tổng kết	7.6	HoSo	Thông tin hồ sơ	HoSo		
VII	Tổng kết	7.7	MaNguoiGiaoHoSo	Mã người giao hồ sơ	Chuỗi	25	
VII	Tổng kết	7.8	TenNguoiGiaoHoSo	Tên người giao hồ sơ	Chuỗi	250	
VII	Tổng kết	7.9	MaNguoiNhanHoSo	Mã người nhận hồ sơ	Chuỗi	25	
VII	Tổng kết	7.1	TenNguoiNhanHoSo	Tên người nhận hồ sơ	Chuỗi	250	
VII	Tổng kết	7.11	NgayTongKet	Ngày tổng kết	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
VII	Tổng kết	7.12	TenBacSiDieuTri	Tên bác sĩ điều trị	Chuỗi	250	
VII	Tổng kết	7.13	MaBacSiDieuTri	Mã bác sĩ điều trị	Chuỗi	25	

Chuỗi Json:

```
{
  "ToBia_HanhChinh": {
    "HoTenBo": "Nguyễn Văn 1",
    "TrinhDoVanHoaBo": "...",
    "NgheNghiepBo": "Học sinh",
    "HoTenMe": "Nguyễn Văn 2",
    "TrinhDoVanHoaMe": "...",
    "NgheNghiepMe": "Học sinh",
    "MaYTe": "...",
    "MaBenhNhan": "00000003",
    "HoVaTenBenhNhan": "Nguyễn Văn 4",
```

"NgaySinh": "2025/12/02",
"Tuoi": 0,
"GioiTinh": 1,
"TenNgheNghiep": "Giáo viên",
"MaNgheNghiep": "02",
"TenDanToc": "...",
"MaDanToc": "...",
"TenNgoaiKieu": "...",
"MaNgoaiKieu": "...",
"SoNha": "...",
"ThonPho": "...",
"TenPhuongXa": "Phường 2",
"MaPhuongXa": "79002",
"TenTinhThanh": "HCM",
"MaTinhThanh": "79",
"DoiTuong": 1,
"SoTheBHYT": "GD4792313213456",
"TheCoGiaTriTuNgay": "2025/12/02",
"HoTenDiaChiNguoiNha": "Nguyễn Văn 5",
"SoDienThoaiNguoiNha": "0986115115",
"SoDienThoaiLienLac": "0986115115",
"NhomMau": "...",
"RH": "...",

},
"ToBia_QuanLyNguoiBenh": {
"MaKhoaLamBenhAn": "K01",
"TenKhoaLamBenhAn": "...",
"Buong": "H00002",

```
"Giuong": "H00003",
"NgayVaoVien": "2025/12/02 18:29",
"TrucTiepVao": 2,
"NoiGioiThieu": 2,
"VaoVienDoBenhNayLanThuMay": 1,
"TenKhoaVao": "Khoa 4",
"NgayVaoKhoa": "2025/12/02 18:29",
"SoNgayDieuTriTaiKhoa": 0,
"TenKhoaChuyen1": "...",
"NgayChuyenKhoa1": "2025/12/02 18:29",
"SoNgayDieuTriKhoa1": 0,
"TenKhoaChuyen2": "...",
"NgayChuyenKhoa2": "2025/12/02 18:29",
"SoNgayDieuTriKhoa2": 0,
"TenKhoaChuyen3": "...",
"NgayChuyenKhoa3": "2025/12/02 18:29",
"SoNgayDieuTriKhoa3": 0,
"DanhSachCacLanChuyenKhoa": [
{
"TenKhoa ": "Khoa 1",
"MaKhoa": "K02",
"SoNgayDieuTriKhoa": 0,
"NgayChuyenKhoa": "2025/12/02 18:29",
"NgayGioKetThuc": "2025/12/02 18:29",
"MaICD": "Z00",
"TenICD": "Khám sức khỏe tổng quát"
}
],
"ChuyenVien": null,
```

```
"TenVienChuyenBenhNhanDen": "Bệnh viện xyz",
"MaVienChuyenBenhNhanDen": "01005",
"MaCoSoKhamChuaBenh": "01007",
"TenCoSoKhamChuaBenh": "Bệnh viện xyz",
"SoNhapVien": "...",
"NgayRaVien": "2025/12/02 18:29",
"TinhTrangRaVien": null,
"TongSoNgayDieuTri": 6,
"SoLuuTru": "...",
"MaQuanLy": 150058,
"MA_LK": "..."
},
"ToBia_ChanDoan": {
  "ChanDoan_NoiChuyenDen": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_NoiChuyenDen": "Z00",
  "ChanDoan_KKB_CapCuu": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_KKB_CapCuu": "Z00",
  "ChanDoan_KhiVaoKhoaDieuTri": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_KhiVaoKhoaDieuTri": "Z00",
  "BenhChinh_RaVien": "Khám sức khỏe tổng quát",
  "MaICD_BenhChinh_RaVien": "Z00",
  "BenhKemTheo_RaVien": "Đái tháo đường",
  "MaICD_BenhKemTheo_RaVien": "Z00",
  "ThuThuat": false,
  "PhauThuat": false,
  "TaiBien": false,
  "BienChung": false
},
"ToBia_TinhTrangRaVien": {
```



```
"KetQuaDieuTri": null,
"GiaiPhauBenh": null,
"NgayTuVong": "2025/12/02 18:29",
"LyDoTuVong": null,
"ThoiGianTuVong": null,
"NguyenNhanChinhTuVong": "...",
"MaICD_NguyenNhanChinhTuVong": "Z00",
"KhamNghiemTuThi": false,
"ChanDoanGiaiPhauTuThi": "Khám sức khỏe tổng quát",
"MaICD_ChanDoanGiaiPhauTuThi": "Z00",
"MaGiamDocBenhVien": "CCHN-01/HCM",
"TenGiamDocBenhVien": "Nguyễn Văn 2",
"MaTruongKhoa": "CCHN-03/HCM",
"TenTruongKhoa": "Nguyễn Văn 4"
},
"IDMauPhieu": 422,
"TenMauPhieu": "Bệnh Ấn Nhi Khoa",
"MaQuanLy": 150058,
"MA_LK": "...",
"LyDoVaoVien": "...",
"VaoVienNgayThuMayCuaBenh": 0,
"QuaTrinhBenhLy": "...",
"TienSuBenhBanThan": "...",
"TienSuBenhGiaDinh": "...",
"ConThuMay": 0,
"Para_SinhDuThang": "...",
"Para_SinhThieuThang": "...",
"Para_SayThai": "...",
"Para_ThaiConSong": "...",
```

"TinhTrangKhiSinh": 1,
"CanNangLucSinh": 0,
"DiTatBamSinh": false,
"MoTaDiTatBamSinh": "...",
"PhatTrieuTinhThan": "...",
"PhatTrieuVanDong": "...",
"CacBenhLyKhac": "...",
"NuoiDuong": 0,
"CaiSuaThang": 0,
"ChamSoc": 0,
"Lao": false,
"BaiLiet": false,
"Soi": false,
"HoGa": false,
"UonVan": false,
"BachHau": false,
"TiemChungKhac": false,
"BenhKhacDuocTiemChung": "...",
"DauSinhTon": {
"Mach": 0,
"NhietDo": 37,
"HuyetAp": "110/70",
"NhipTho": 0,
"CanNang": 0.0,
"ChieuCao": 0,
"BMI": 0.0,
"NgayThucHien": "2025/12/02 18:29",
"MaDieuDuong": "CCHN-01/HCM",
"TenDieuDuong": "Nguyễn Văn 2",

"VongBung": 0,
"VongNguc": 0,
"VongDau": 0,
"SPO2": 0,
"ChieuDaiKhiSinh": 0,
"NhipTim": 0
,
"ChieuCao": 0,
"VongNguc": 0,
"VongDau": 0,
"ToanThan": "...",
"TuanHoan": "...",
"HoHap": "...",
"TieuHoa": "...",
"ThanTietNieuSinhDuc": "...",
"ThanKinh": "...",
"CoXuongKhop": "...",
"TaiMuiHong": "...",
"RangHamMat": "...",
"Mat": "...",
"DinhDuong": "...",
"KhamKhac": "...",
"CacXetNghiemCanLamSangCanLam": "Tổng phân tích tế bào máu",
"TomTatBenhAn": "...",
"BenhChinh": "Khám sức khỏe tổng quát",
"BenhKemTheo": "Đái tháo đường",
"PhanBiet": "...",
"TienLuong": "...",
"HuongDieuTri": "...",

```
"QuaTrinhBenhLyVaDienBienLamSang": "...",
"TomTatKetQuaXetNghiem": "Tổng phân tích tế bào máu",
"PhuongPhapDieuTri": "...",
"TinhTrangNguoiBenhRaVien": "Khỏi bệnh",
"HuongDieuTriVaCacCheDoTiepTheo": "...",
"HoSo": {
  "XQuang": 0,
  "CTScanner": 0,
  "SieuAm": 0,
  "XetNghiem": 0,
  "Khac": 0,
  "Khac_MoTa": "...",
  "ToanBoHoSo": 0
},
"MaBacSiLamBenhAn": "CCHN-01/HCM",
"TenBacSiLamBenhAn": "Nguyễn Văn 2",
"MaNguoiGiaoHoSo": "CCHN-03/HCM",
"TenNguoiGiaoHoSo": "Nguyễn Văn 4",
"MaNguoiNhanHoSo": "CCHN-05/HCM",
"TenNguoiNhanHoSo": "Nguyễn Văn 6",
"NgayTongKet": "2025/12/02 18:29",
"TenBacSiDieuTri": "Nguyễn Văn 7",
"MaBacSiDieuTri": "CCHN-08/HCM"
}
```